

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với việc đăng ký thu hồi khoáng sản đá, cát, sỏi làm VLXD thông thường nằm trong diện tích dự án xây dựng công trình thủy điện Ngòi Nhù 1A, thuộc xã Chiềng Ken, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4447: 2012;

Căn cứ Quyết định số 64/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Bản tự kê khai tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của Công ty CP Đầu tư Xây dựng Hạ Tầng và Giao thông (Bản xác nhận số 4254/XN-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về việc xác nhận khu vực đăng ký thu hồi khoáng sản đá, cát, sỏi làm VLXD thông thường nằm trong diện tích dự án xây dựng công trình thủy điện Ngòi Nhù 1A, thuộc xã Chiềng Ken, huyện Văn Bàn);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 21/TTr-STNMT ngày 19/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá trị tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng đăng ký thu hồi khoáng sản đá, cát, sỏi làm VLXD thông thường nằm trong diện tích dự án xây dựng công trình thủy điện Ngòi Nhù 1A, thuộc xã Chiềng Ken, huyện Văn Bàn của Công ty CP Đầu tư Xây dựng Hạ Tầng và Giao thông, cụ thể như sau:

1. Tổ chức nộp tiền: Công ty CP Đầu tư Xây dựng Hạ Tầng và Giao thông.

2. Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm lần đầu (G): đối với đối với đá: 191.750 (đồng/ m³); đối với cát: 146.250 (đồng/ m³) và đối với sỏi: 144.000 (đồng/m³).

3. Tổng số tiền phải nộp tính theo giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt: **109.431.000 (đồng)**.

(Một trăm linh chín triệu bốn trăm ba mươi một nghìn đồng chẵn).

Trong đó:

- Đối với đá là 31.063.500 đồng, tương ứng với trữ lượng là 6.666,67 m³.

- Đối với cát là 39.487.500 đồng, tương ứng với trữ lượng là 6.666,67 m³.

- Đối với sỏi là 38.880.000 đồng, tương ứng với trữ lượng là 6.666,67 m³.

4. Tổng số lần nộp: 01 lần.

Thời gian nộp: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Cục Thuế tỉnh.

5. Tỷ lệ diện tích mỏ trên địa bàn huyện Văn Bàn là 100%.

Điều 2. Công ty CP Đầu tư Xây dựng Hạ Tầng và Giao thông có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và theo thông báo của Cục Thuế tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài Chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Văn Bàn, Giám đốc Công ty CP Đầu tư Xây dựng Hạ Tầng và Giao thông và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *vt*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT1;
- Tổng cục ĐC&KS VN;
- PCVP2;
- Lưu: VT, KT1 *vt*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh

Hoàng Quốc Khánh